TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 390/2020/KDTM-ST
Ngày: 29/9/2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doãn Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Năm
2. Bà Đặng Thị Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Hồng Đào - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2019/TLST-KDTM ngày 10 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2020/QĐXXST-KDTM ngày 21 tháng 8 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 152/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng VNTV

Địa chỉ: 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim O, là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số 40644/2020/UQ-PGĐ ngày 13/7/2020). (có mặt)

Bị đơn: Công ty HS

Địa chỉ trụ sở: 3555 PTH, phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật ông Hà Văn S, sinh năm 1986; Chức danh: Giám đốc; Hộ khẩu thường trú: Thôn KĐ, xã CT, huyện PC, tỉnh BĐ; Chỗ ở: số 3 Đình AT, phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hà Văn S, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn KĐ, xã CT, huyện PC, tỉnh BĐ.

Chỗ ở: số 3 Đình AT, phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 03/5/2019;các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng VNTV (gọi tắt là Ngân hàng VNTV) có bà Nguyễn Thị Kim O là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngân hàng VNTVcó cho công ty HS (gọi tắt là công ty HS) vay vốn theo các hợp đồng tín dụng sau:

- Ngày 28/5/2018 Công ty HS và Ngân hàng VNTV có ký hợp đồng cho vay hạn mức số: SME/HCM/18/0059/HDHM và Phụ lục hợp đồng số 01 (kèm theo hợp đồng) để vay số tiền là 250.000.000đồng. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử. Thời hạn vay là 12 tháng. Phương thức thanh toán trả nợ vốn và lãi hàng tháng. Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 26.3%/năm, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng /01 lần tính từ ngày giải ngân đầu tiên. Kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 25/6/2018. Công ty HS đã được Ngân hàng VNTV giải ngân số tiền 250.000.000đồng vào ngày 28/5/2018 theo khế ước nhận nợ lần 01 số: SME/HCM/18/0059/HDHM – 01.

Khoản vay này của Công ty HS được ông Hà Văn S bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản của ông, bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang theo Hợp đồng bảo lãnh số SME/HCM/18/0059/HDBL ký ngày 28/5/2018.

Thời gian đầu, Công ty HS thanh toán nợ đúng hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Tổng cộng số tiền Công ty HSđã trả cho Ngân hàng VNTV là 128.752.580đồng (trong đó trả gốc 105.000.000đồng và trả lãi 23.752.580đồng). Từ ngày 26/11/2018, Công ty HS ngưng thanh toán nợ đến nay. Ngân hàng VNTV nhiều lần nhắc nợ nhưng Công ty HS vẫn không thanh toán. Tính đến ngày 29/9/2020 Công ty HS còn nợ Ngân hàng VNTV theo Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM ký ngày 28/5/2018 là:

+ Nợ gốc	:	145.000.000 đồng
+ Nợ lãi quá hạn	:	114.510.222 đồng
+ lãi phạt	:	11.322.824 đồng
Tổng cộng	:	270.833.046 đồng

- Ngày 30/5/2018 Công ty HS và Ngân hàng VNTVcó ký hợp đồng cho vay hạn mức số: SME/HCM/18/0064/HDTD và Phụ lục hợp đồng số 01 (kèm theo hợp đồng) để vay số tiền 585.000.000đồng. Mục đích vay mua ôtô, nhãn hiệu CHEVROLET COLORADO HIGH COUNTRY, mới 100%. Thời hạn vay là 48 tháng. Phương thức thanh toán trả nợ vốn và lãi theo từng tháng. Lãi suất trong hạn là 7.8%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, định kỳ điều chỉnh lãi suất 03 tháng/lần. Công ty HS đã được Ngân hàng VNTV giải ngân số tiền 585.000.000đồng vào ngày 01/6/2018 theo khế

ước nhận nợ lần 01 số: SME/HCM/18/0064/HDTD và ủy nhiệm chi ngày 01/6/2018.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là: Quyền sở hữu 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu: CHEVROLET, số loại: COROLADO, số khung: MMM148PK0JH650581, số máy: HHBG180451293, biển kiểm soát: 51D-323.12, đứng tên chủ xe là Công ty HS theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 371428 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 25/5/2018. Hai bên có ký hợp đồng thế chấp số SME/HCM/18/0064/HDTC ngày 30/5/2018 nhưng không công chứng, chứng thực. Chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án có hiệu lực lúc 08 giờ 51 phút, số đăng ký: 1289200363 ký ngày 31/5/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Tp. Hồ Chí Minh.

Thời gian đầu, Công ty HS thanh toán nợ đúng hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Tổng cộng số tiền Công ty HS đã trả được cho Ngân hàng VNTV là 80.211.197đồng (trong đó trả gốc 61.000.000đồng và trả lãi 19.211.197đồng). Từ ngày 08/11/2018 Công ty HS ngưng thanh toán nợ. Ngân hàng VNTV nhiều lần nhắc nợ nhưng Công ty HS vẫn không thanh toán. Tính đến ngày 29/9/2020 Công ty HS còn nợ Ngân hàng VNTV theo Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD ký ngày 30/5/2018 là:

+ Nợ gốc	:	524.000.000đồng
+ Nợ lãi quá hạn	:	153.931.186đồng
+ Phạt chậm trả lãi	:	13.790.673đồng
+ Lãi bổ sung	:	17.030.000đồng
Tổng cộng	:	708.751.859đồng

- Ngày 24/5/2018 Ngân hàng VNTV cấp tín dụng cho Công ty HS theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm mã khách hàng (mã CIF) 4655978 với tổng hạn mức tín dụng thẻ là 50.000.000đồng, lãi suất 25%/năm. Thời hạn hạn mức tín dụng thẻ là 60 tháng. Trong quá trình sử dụng thẻ Công ty HS còn nợ Ngân hàng VNTV số tiền tính đến ngày 29/9/2020 là 95.126.520đồng (trong đó: nợ gốc là 49.046.521đồng và nợ lãi là 46.079.999đồng). Từ ngày 28/11/2018 Công ty HS ngưng thanh toán nợ. Ngân hàng VNTV nhiều lần nhắc nợ nhưng Công ty HS vẫn không thanh toán.

Ông Hà Văn S đã bảo lãnh cho khoản vay này của Công ty HS bằng toàn bộ tài sản của ông, bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang theo Hợp đồng bảo lãnh số SME/HCM/18/0059/HDBL-THE ký ngày 24/5/2018. Từ ngày 28/11/2018 Công ty HS ngưng thanh toán nợ. Ngân hàng VNTV nhiều lần nhắc nợ nhưng Công ty HS vẫn không thanh toán.

Nay, Ngân hàng VNTV yêu cầu Công ty HS phải trả ngay một lần cho Ngân hàng VNTV tổng số tiền nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 29/9/2019 là 1.074.711.425đồng, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM ký ngày 28/5/2018 là:

+ Nợ gốc	:	145.000.000 đồng
+ Nợ lãi quá hạn	:	114.510.222 đồng

+ lãi phạt : 11.322.824 đồng
Tổng cộng : 270.833.046 đồng

- Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD ký ngày 30/5/2018 là:

+ Nợ gốc : 524.000.000 đồng
+ Nợ lãi quá hạn : 153.931.186 đồng
+ Phạt chậm trả lãi : 13.790.673 đồng
+ Lãi bổ sung : 17.030.000 đồng
Tổng cộng : 708.751.859 đồng

- Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 ký ngày 28/5/2018 là:

+ Nợ gốc: 49.046.521 đồng
+ Nợ lãi quá hạn: 46.079.999 đồng
Tổng cộng 95.126.520 đồng

Công ty HS tiếp tục trả lãi quá hạn từ ngày 29/9/2020 theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số SME/HCM/18/0059/HDHM ký ngày 28/5/2018; hợp đồng tín dụng số SME/HCM/18/0064/HDTD ký ngày 30/5/2018 và Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 ký ngày 28/5/2018 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng VNTV.

Trường hợp Công ty HS không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng VNTV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng VNTV.

Ông Hà Văn S phải có trách nhiệm liên đới thanh toán các khoản nợ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên thay cho Công ty HS theo các Hợp đồng bảo lãnh số SME/HCM/18/0059/HDBL-THE ký ngày 24/5/2018 và Hợp đồng bảo lãnh số SME/HCM/18/0059/HDBL ký ngày 28/5/2018 giữa Ngân hàng VNTV và ông Hà Văn S.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn Công ty HS; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Văn S đến Tòa án để tự khai, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt không lý do chính đáng. Công ty HS, ông Hà Văn S không có bản trình bày lời khai của mình về vụ án cũng như Tòa án không tiến hành hòa giải được. Do đó Tòa án không thể thu thập được lời khai của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng VNTV và các hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM ký ngày 28/5/2018, Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD ký ngày 30/5/2018, Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 ký ngày 28/5/2018, xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng. Do bị đơn có trụ sở tại Quận 8 nên vụ án thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8.

Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng về thời hạn giải quyết vụ cần đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay còn thiếu tổng cộng số tiền là 1.074.711.425 đồng (Trong đó nợ gốc: 718.046.521 đồng và nợ lãi: 356.664.904 đồng). Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hết thời hạn thanh toán mà Công ty HS chưa thanh toán số nợ trên cho Ngân hàng VNTV thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô, nhãn hiệu: CHEVROLET, số loại: COROLADO, số khung: MMM148PK0JH650581, số máy: HHBG180451293, biển kiểm soát: 51D-323.12, đứng tên chủ xe là Công ty HS được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/5/2018 để thu hồi nợ. Căn cứ các 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét, đơn khởi kiện của Ngân hàng VNTV; Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM ký ngày 28/5/2018; Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD ký ngày 30/5/2018; Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 ký ngày 28/5/2018, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án kinh doanh thương mại về "tranh chấp hợp đồng tín dụng". Do bị đơn có địa chỉ trụ sở tại Quận 8, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn – Công ty HS; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Hà Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Ngân hàng VNTV yêu cầu Công ty HS phải thanh toán số tiền còn thiếu của 03 Hợp đồng tín dụng đã ký gồm:

- Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM ký ngày 28/5/2018 là:

+ Nợ gốc	:	145.000.000 đồng
+ Nợ lãi quá hạn	:	114.510.222 đồng
+ lãi phạt	:	11.322.824 đồng
Tổng cộng	:	270.833.046 đồng

Nợ lãi tính đến ngày 29/9/2020

- Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD ký ngày 30/5/2018 là:

+ Nợ gốc	:	524.000.000 đồng
+ Nợ lãi quá hạn	:	153.931.186 đồng
+ Phạt chậm trả lãi	:	13.790.673 đồng
+ Lãi bổ sung	:	17.030.000 đồng
Tổng cộng	:	708.751.859 đồng

Nợ lãi tính đến ngày 29/9/2020

- Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 ký ngày 28/5/2018 là:

+ Nợ gốc:	49.046.521 đồng
+ Nợ lãi quá hạn:	46.079.999 đồng
Tổng cộng	95.126.520 đồng

Nợ lãi tính đến ngày 29/9/2020

Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập Công ty HS và ông Hà Văn S đến Tòa án để tự khai, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng đại diện công ty và ông Hà Văn S không đến Tòa theo giấy triệu tập mà không có lý do chính đáng. Điều này xem như nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ tố tụng tại Tòa án để bảo vệ quyền lợi cho mình.

- Về yêu cầu đòi nợ gốc:

Căn cứ vào các Hợp đồng:

Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM lập ngày 28/5/2018 giữa Ngân hàng VNTV với Công ty HS và khế ước nhận nợ số 01 SME/HCM/18/0059/HDHM – 01 ngày 28/5/2018 thể hiện Công ty HS có vay số tiền 250.000.000đồng, thời hạn vay là 12 tháng. Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 26.3%/năm, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng /01 lần tính từ ngày giải ngân đầu tiên. Phương thức thanh toán trả vốn và lãi theo từng tháng. Công ty HS ngưng thanh toán từ ngày 26/11/2018.

Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD lập ngày 30/5/2018 giữa Ngân hàng VNTV với Công ty HS và khế ước nhận nợ số

SME/HCM/18/0064/HDHM – 01 ngày 28/5/2018 thể hiện Công ty HS có vay số tiền 585.000.000đồng, thời hạn vay là 48 tháng. Lãi suất trong hạn là 7.8%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 13 trở đi định kỳ điều chỉnh lãi suất 03 tháng/lần. Phương thức thanh toán trả vốn và lãi theo từng tháng. Công ty HS ngưng thanh toán từ ngày 08/11/2018.

Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 lập ngày 28/5/2018. Căn cứ vào sao kê tài khoản thẻ số hợp đồng 102-C-348536, thể hiện chi tiết giao dịch của Hợp đồng từ ngày 05/9/2018 đến ngày 20/12/2018 của Công ty HS. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty HS đã giao dịch và số tiền nợ còn thiếu tính đến ngày 29/9/2020 là 95.126.520đồng (trong đó: nợ gốc là 49.046.521đồng và nợ lãi là 46.079.999đồng). Công ty HS ngưng thanh toán từ ngày 28/11/2018.

Ngân hàng VNTV đã nhiều lần nhắc nợ nhưng Công ty HS vẫn không thực hiện đúng việc thanh toán.

Trong quá trình vay vốn, Công ty HS đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, tổng số tiền nợ gốc còn nợ Ngân hàng VNTV tính đến ngày 29/9/2020 là 718.046.521đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy Công ty HS đã vi phạm thỏa thuận giữa các bên trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết. Căn cứ các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, yêu cầu bị đơn phải thanh toán nợ gốc của nguyên đơn Ngân hàng VNTV là có cơ sở để chấp nhận.

- Về yêu cầu trả lãi:

Do Công ty HS liên tục vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong quá trình vay vốn, nên ngày 11/3/2019 Ngân hàng VNTV(thông qua công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng VNTV) đã có thông báo cho Công ty HS, ông Hà Văn S (bên bảo lãnh) việc thu hồi nợ trước hạn, đồng thời chuyển toàn bộ dư nợ gốc còn thiếu của các Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM lập ngày 28/5/2018; Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD lập ngày 30/5/2018 và Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 lập ngày 28/5/2018 sang nợ quá hạn là phù hợp quy định tại Điều 2, Điều 6, Điều 7 của các hợp đồng tín dụng mà Công ty HS đã ký; đúng quy định pháp luật tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Xét yêu cầu của Ngân hàng VNTV đòi Công ty HS thanh toán tiền lãi quá hạn, lãi phạt, lãi bổ sung của 03 hợp đồng tín dụng trên tính đến ngày 29/9/2020 với tổng số tiền 356.664.904đồng (Trong đó: Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM lập ngày 28/5/2018 số tiền là 125.833.046đồng; hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD lập ngày 30/5/2018 và Khế ước nhận nợ lần 01/số: SME/HCM/18/0064/HDTD ngày 01/6/2018 số tiền là 184.751.859đồng và Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 lập ngày 28/5/2018 số tiền là 46.079.999đồng) theo bảng tính lãi do Ngân hàng VNTV lập ngày 29/9/2020 là phù hợp với thỏa thuận mà hai bên đã ký; phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về yêu cầu đòi tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/9/2020 cho đến ngày Công ty HS trả hết nợ theo mức lãi suất do các thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên được chấp nhận.

- Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Xét, Công ty HS vay tiền và đồng ý thế chấp tài sản là xe ô tô nhãn hiệu: CHEVROLET, số loại: COROLADO, biển kiểm soát: 51D-323.12 cho Ngân hàng VNTV. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số SME/HCM/18/0064/HDTC lập ngày 30/5/2018. Hợp đồng được lập thành văn bản chưa được công chứng, chứng thực theo quy định là chưa hoàn thiện về hình thức. Tuy nhiên việc thế chấp này được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/5/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, số đăng ký là 1289200363, hiệu lực đăng ký từ 08 giờ 51 phút, ngày 31 tháng 5 năm 2018 nên giao dịch bảo đảm có hiệu lực.

Xét quan hệ giữa giao dịch bảo đảm và hợp đồng có nghĩa vụ được bảo đảm theo quy định tại Điều 15 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 trong trường hợp tài sản đã được giao dịch bảo đảm thì bên nhận bảo đảm có quyền xử lý tài sản để bảo đảm thanh toán nghĩa vụ trả nợ. Do đó yêu cầu của nguyên đơn về việc phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là có cơ sở để chấp nhận theo Điều 299, Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015. Đến hạn thanh toán mà Công ty HS không thanh toán thì Công ty HS phải bàn giao tài sản là xe ô tô nhãn hiệu: CHEVROLET, số loại: COROLADO, biển kiểm soát: 51D-323.12 để Ngân hàng VNTV thực hiện quyền yêu cầu xử lý phát mãi tài sản thu hồi nợ.

- Về yêu cầu xử lý trách nhiệm của bên bảo lãnh

Xét, Ngân hàng VNTV yêu cầu ông Hà Văn S phải liên đới trách nhiệm thanh toán khoản nợ phát sinh từ các Hợp đồng tín dụng số: Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM lập ngày 28/5/2018 và Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 ký ngày 28/5/2018 thay cho Công ty HS khi Công ty HS không thanh toán hoặc thanh toán không đúng nghĩa vụ của mình. Căn cứ Hợp đồng bảo lãnh số SME/HCM/18/0059/HDBL ngày 28/5/2018 và Hợp đồng bảo lãnh số SME/HCM/18/0059/HDBL-THE ngày 24/5/2018 được ký giữa ông Hà Văn S và Ngân hàng VNTV, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ông S đồng ý dùng tài sản của mình (thông qua việc ông S ký hai hợp đồng bảo lãnh) để bảo lãnh thay cho Công ty HS trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ phát sinh từ 02 hợp đồng tín dụng mà Công ty HS đã ký với Ngân hàng VNTV. Căn cứ vào các quy định tại Điều 336, Điều 342 của Bộ Luật Dân sự năm 2015, yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Hà Văn S có trách nhiệm liên đới cùng Công ty HS trả nợ là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về thời hạn thanh toán:

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên yêu cầu của Ngân hàng VNTV buộc Công ty HS trả một lần toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi còn thiếu ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là chính đáng, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng VNTV được chấp nhận nên bị đơn Công ty HS phải chịu án phí trên số tiền phải trả là: 36.000.000đồng + 3%(274.711.425đồng) = 44.421.343đồng.

Nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 299, Điều 320; Khoản 7 Điều 323, Điều 339, Điều 342, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điểm a khoản 1 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng VNTV.

Buộc Công ty HS có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng VNTV các khoản tiền cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM ký ngày 28/5/2018 các khoản gồm:

+ Nợ gốc	:	145.000.000 đồng
+ Nợ lãi quá hạn	:	114.510.222 đồng
+ lãi phạt	:	11.322.824 đồng
Tổng cộng	:	270.833.046 đồng

Nợ lãi tính đến ngày 29/9/2020

- Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD ký ngày 30/5/2018 các khoản gồm:

+ Nợ gốc	:	524.000.000 đồng
+ Nợ lãi quá hạn	:	153.931.186 đồng
+ Phạt chậm trả lãi	:	13.790.673 đồng
+ Lãi bổ sung	:	17.030.000 đồng
Tổng cộng	:	708.751.859 đồng

Nợ lãi tính đến ngày 29/9/2020

- Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 ký ngày 28/5/2018

+ Nợ gốc	:	49.046.521 đồng
+ Nợ lãi quá hạn	:	46.079.999 đồng
Tổng cộng		95.126.520 đồng

Nợ lãi tính đến ngày 29/9/2020

Tổng cộng số tiền là 1.074.711.425đồng (Trong đó nợ gốc: 718.046.521đồng và nợ lãi: 356.664.904 đồng).

- Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 30/9/2020 Công ty HS tiếp tphải chịu lãi suất theo các Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM lập ngày 28/5/2018; Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD lập ngày 30/5/2018 và Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 lập ngày 28/5/2018 cho đến khi thi hành xong các khoản nợ.

Sau khi Công ty HS thanh toán dứt điểm các khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD lập ngày 30/5/2018 và tất cả các nghĩa vụ khác của Công ty HSđối với Ngân hàng VNTV theo các văn kiện tín dụng thì Ngân hàng VNTV phải trả lại cho Công ty HSGiấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 371428 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/5/2018 (bản chính).

Hết thời hạn thanh toán nợ của Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0064/HDTD lập ngày 30/5/2018 mà Công ty HS chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ, Công ty HS phải bàn giao tài sản là xe ô tô nhãn hiệu: CHEVROLET, số loại: COROLADO, số khung: MMM148PK0JH650581, số máy: HHBG180451293, biển kiểm soát: 51D-323.12 để Ngân hàng VNTV thực hiện quyền yêu cầu thi hành án phát mãi tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Trường hợp Công ty HS không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ phát sinh từ các Hợp đồng tín dụng số: SME/HCM/18/0059/HDHM lập ngày 28/5/2018 và Hợp đồng phát hành thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng số 102-C-348536 lập ngày 28/5/2018 thì ông Hà Văn S có trách nhiệm thay Công ty HS thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ nợ vay của hai hợp đồng trên cho Ngân hàng VNTV.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 44.241.343đ (Bốn mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi mốt ngàn ba trăm bốn mươi ba đồng), Công ty HS phải chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng VNTV số tiền 17.366.000đ (Mười bảy triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) theo biên lai thu số 0019732 ngày 28/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND.TPHCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

Doãn Thị Nga